BỘ Y TẾ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2959/BYT-TCDS	*Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020*
V/v hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030	

Kính gửi**:** Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 537/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030.

Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030, Bộ Y tế đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động) và trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là UBND tỉnh/thành phố) quan tâm, chỉ đạo Sở Y tế phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội liên quan triển khai thực hiện những nội dung công việc sau:

1. Xây dựng Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030 nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch hành động trên địa bàn tỉnh và trình UBND tỉnh/thành phố phê duyệt. Nội dung hướng dẫn xây dựng kế hoạch được gửi kèm theo, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Tăng cường cung cấp thông tin về dân số và phát triển đến cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp.

- Huy động các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tham gia truyền thông về dân số và phát triển; tiếp tục xây dựng, triển khai các chương trình phối hợp, tập trung xây dựng các mô hình, hoạt động truyền thông toàn diện các nội dung về dân số và phát triển.

- Đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển; bảo đảm về chất lượng, đổi mới về hình thức, nội dung. Cung cấp trang thiết bị, phương tiện truyền thông phù hợp cho cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác truyền thông về dân số và phát triển, ưu tiên tuyến cơ sở, nhất là các xã nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai.

- Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về dân số và phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, tin bài, sách, ảnh, sự kiện truyền thông; lồng ghép nội dung truyền thông dân số và phát triển vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tập trung khai thác, phát triển và tận dụng tối đa lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông khác.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp trong hệ thống dân số các cấp; phát huy vai trò đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công

tác dân số, y tế cơ sở nhằm hình thành và duy trì bền vững hành vi tích cực về dân số và phát triển của các tầng lớp nhân dân.

- Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục thân thiện với vị thành niên, thanh niên; đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc phổ biến kiến thức, kỹ năng về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính, bình đẳng giới, không kết hôn sớm, không kết hôn cận huyết thống cho vị thành niên, thanh niên.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ truyền thông trong hệ thống dân số và cán bộ truyền thông, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên các ngành, các cấp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật định kỳ và đột xuất.

2. Bố trí ngân sách địa phương triển khai Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Chủ động cân đối và đảm bảo nguồn lực thực hiện các hoạt động theo nhu cầu, đặc điểm tình hình cụ thể tại địa phương và theo đúng qui định của Luật ngân sách Nhà nước.

3. Tổ chức sơ kết giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030 vào năm 2025, tổng kết việc triển khai vào năm 2030 và hàng năm báo cáo về Bộ Y tế (Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình) để tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế để xem xét giải quyết.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế, ngõ số 8, Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Điện thoại: 024.38435297.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Sở Y tế các tỉnh/TP;
- Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh/TP;
- Lưu: VT, TCDS (10b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Xuân Tuyên

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030
(Ban hành kèm theo công văn số 2959/BYT-TCDS ngày 29/05/2020 / /2020)

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Quyết định 1679/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số đến năm 2030.

- Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030.

- Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 của Bộ Y tế.

- Các văn bản chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác dân số.

- Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương và thực trạng công tác dân số nói chung và công tác truyền thông nói riêng trên địa bàn tỉnh/thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020.

- Truyền thông nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, chuyển đổi hành vi và ủng hộ tích cực của toàn xã hội trong việc giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bổ, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội góp phần phát triển bền vững đất nước.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch Truyền thông) phải bám sát và phù hợp với điều kiện văn hóa-kinh tế-xã hội của địa phương.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ... nhằm nâng cao nhận thức, thay

đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin... phải lồng ghép trong các hoạt động phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan để đảm bảo tính hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

III. ĐỊA BÀN, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Địa bàn thực hiện: tại tỉnh/thành phố.

2. Đối tượng

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, đoàn thể.
- Già làng, trưởng bản, các chức sắc tôn giáo; trí thức, văn nghệ sỹ, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình...
- Người cao tuổi.
- Nam, nữ, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.
- Trẻ em vị thành niên, thanh niên.
- Nhóm dân số đặc thù (dân di cư, biên giới, hải đảo, đồng bào theo đạo, đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, người lao động tại các khu chế xuất-khu công nghiệp tập trung …).
- Cán bộ cung cấp dịch vụ (sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi).
- Phóng viên các cơ quan báo chí, cán bộ truyền thông và cán bộ làm công tác văn hóa, thông tin cơ sở.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 đến năm 2030.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu 1

Truyền thông nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; ban, ngành, đoàn thể tại địa phương để huy động sự tham gia và cam kết với công tác dân số thông qua việc chỉ đạo, đầu tư nguồn lực, lồng ghép các vấn đề dân số trong chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số, duy trì vững chắc mức sinh thay thế, phân bố dân cư hợp lý, đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên góp phần phát triển nhanh, bền vững đất nước.

2. Mục tiêu 2

Truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết, sự ủng hộ và tích cực thực hiện của mọi người dân, đặc biệt là các cặp vợ chồng, nam, nữ ở độ tuổi sinh đẻ trong cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, góp phần duy trì vững chắc mức sinh thay thế.

3. Mục tiêu 3

Truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về lợi ích của việc kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, giá trị và quyền bình đẳng của trẻ em gái và không thực hiện lựa chọn giới tính thai nhi.

4. Mục tiêu 4

Truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết, kỹ năng thực hành của mọi người dân về các vấn đề liên quan đến tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh, tật trước sinh, sơ sinh; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, tiến tới đẩy lùi tình trạng này góp phần nâng cao chất lượng dân số.

5. Mục tiêu 5

Truyền thông nâng cao nhận thức, thái độ, kỹ năng thực hành của vị thành niên, thanh niên và đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng trong việc giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên nhằm giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn ở nhóm đối tượng này.

6. Mục tiêu 6

Truyền thông nâng cao nhận thức, tạo môi trường đồng thuận và tích cực tham gia của toàn xã hội vào phong trào hỗ trợ, chăm sóc nâng cao sức khỏe người cao tuổi.

Đối với từng mục tiêu nêu trên cần xây dựng các chỉ tiêu cụ thể cần đạt được: Đề nghị các tỉnh/thành phố căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và dựa vào các chỉ tiêu đã nêu trong bản Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 của Bộ Y tế để xây dựng cho phù hợp.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Tăng cường cung cấp thông tin về dân số và phát triển đến cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Định kỳ cung cấp thông tin cho cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp về công tác xây dựng, thực hiện và đánh giá, giám sát chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch về dân số và phát triển.
- Thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo chuyên đề và tổ chức diễn đàn, đối thoại trên các phương tiện thông tin đại chúng với sự tham gia của lãnh đạo tỉnh, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân...
- Phối hợp với các trường chính trị, hành chính tỉnh chỉnh sửa, cập nhật, đào tạo và tập huấn về các nội dung dân số và phát triển thuộc chương trình đào tạo, bồi dưỡng của hệ thống các trường chính trị, hành chính.
- Sản xuất và cung cấp các bản tin, tài liệu vận động về dân số và phát triển cho các cấp lãnh đạo (bản tin, sách mỏng, các báo cáo tổng hợp…).

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

2. Huy động các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tham gia truyền thông về dân số và phát triển; tiếp tục xây dựng, triển khai

các chương trình phối hợp, tập trung xây dựng và triển khai các mô hình, hoạt động truyền thông toàn diện các nội dung về dân số và phát triển.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức hội nghị triển khai Chương trình vào năm 2020; Hội nghị sơ kết giữa kỳ thực hiện Chương trình vào năm 2025 và hội nghị tổng kết Chương trình vào năm 2030.

- Hàng năm hỗ trợ các sở, ban ngành, đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn, giao lưu, tọa đàm, biên soạn tài liệu truyền thông … cho các nhóm đối tượng do các sở, ban ngành, đoàn thể quản lý.

- Phối hợp với đơn vị chức năng của các sở, ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng triển khai mô hình truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng do Trung ương xây dựng.

- Định kỳ hàng quý/tháng tổ chức các buổi nói chuyện, thảo luận, sinh hoạt chuyên đề, thi tìm hiểu, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, giải trí cho các thành viên, hội viên và nhân dân cư trú trên địa bàn…

- Huy động các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng, người nổi tiếng tích cực ủng hộ các hành vi có lợi về dân số và phát triển; lồng ghép nội dung truyền thông dân số và phát triển vào sinh hoạt của cộng đồng, sinh hoạt văn hóa dân gian, phiên chợ; đưa các tiêu chí về dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, vào tiêu chuẩn làng, ấp văn hóa, gia đình văn hóa.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông, gây ấn tượng mạnh, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia; tạo dư luận xã hội đồng thuận, ủng hộ việc xây dựng và thực hiện các hành vi tích cực và phê phán các hành vi vi phạm về chính sách dân số và phát triển. Hàng năm tổ chức các sự kiện vào các dịp kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới, Ngày Quốc tế trẻ em gái, Ngày Tránh thai thế giới, Ngày Thalassemia Thế giới, Ngày Quốc tế Người cao tuổi, Tháng hành động Quốc gia về Dân số và các sự kiện truyền thông khác.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

3. Đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển; bảo đảm về chất lượng, đổi mới về hình thức, nội dung. Cung cấp trang thiết bị, phương tiện truyền thông phù hợp cho cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác truyền thông về dân số và phát triển, ưu tiên tuyến cơ sở, nhất là các xã nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Định kỳ hàng năm sản xuất hoặc nhân bản các tài liệu và sản phẩm truyền thông do Trung ương sản xuất như tờ rơi, sách mỏng, tranh lật, pa nô, áp phích, bản tin chuyên đề, phóng sự, ký sự, các đoạn phim ngắn, video clip, thông điệp truyền hình, thông điệp phát thanh… về các nội dung dân số và phát triển.

- Tham gia các cuộc thi sáng tác tranh, kịch bản, ca khúc, thơ ca, hò vè, triển lãm ảnh… về các nội dung mới của công tác dân số do Trung ương tổ chức.

- Thường xuyên cập nhật, tuyên truyền các thông tin dân số và phát triển trên đài, báo địa phương.

- Đánh giá thực trạng và tình hình sử dụng trang thiết bị truyền thông trong hệ thống dân số các cấp.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư, cung cấp trang thiết bị, phương tiện truyền thông phù hợp, hiệu quả cho hệ thống dân số các cấp trên cơ sở ưu tiên vùng, miền (chú ý vận động nguồn ngân sách xã hội hóa). Ưu tiên đầu tư trang thiết bị truyền thông cho xã nghèo, xã ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc, vùng bị thiên tai bão lũ.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

4. Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về dân số và phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, tin bài, sách, ảnh, sự kiện truyền thông; lồng ghép nội dung truyền thông dân số và phát triển vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tập trung khai thác, phát triển và tận dụng tối đa lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông khác.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh như Đài phát thanh – truyền hình tỉnh, báo tỉnh tăng cường phát sóng, đăng tải các tin, bài, phóng sự… về dân số và phát triển.

- Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn về dân số và phát triển qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác; tăng cường truyền thông về dân số và phát triển trên các trang tin có nhiều người truy cập, các trang tin mà vị thành niên/thanh niên, nam giới và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ ưa thích và quan tâm.

- Chuyển tải các nội dung, tài liệu truyền thông về dân số và phát triển từ bản in sang bản điện tử đưa lên mạng internet.

- Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm trên đài phát thanh - truyền hình tỉnh với sự tham gia của các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý, hoạch định chính sách và các chuyên gia về các vấn đề dân số và phát triển.

- Tham gia các cuộc thi về dân số và phát triển trên mạng do Trung ương tổ chức.

- Thường xuyên cập nhật và đưa tin các thông tin về dân số và phát triển trên đài phát thanh của quận/huyện, đài truyền thanh hiện có của tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và trên đài truyền thanh của xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, các chuyến đi thực tế cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo, đài của tỉnh và cán bộ làm công tác truyền thông và thông tin cơ sở để cung cấp thông tin, định hướng nội dung truyền thông ưu tiên, nắm bắt tình hình thực hiện công tác dân số và phát triển tại địa phương.

- Nhân bản và phân phối cuốn tài liệu cung cấp các nội dung truyền thông trên đài truyền thanh của xã, phường, thị trấn do Trung ương biên soạn.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp trong hệ thống dân số các cấp; phát huy vai trò đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác dân số, y tế cơ sở nhằm hình thành và duy trì bền vững hành vi tích cực về dân số và phát triển của các tầng lớp nhân dân.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Hàng năm tổ chức các cuộc mít tinh, cổ động, diễu hành, nói chuyện chuyên đề nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và các ngày kỷ niệm của ngành dân số tại các cấp.

- Tổ chức tốt các đợt chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình (mỗi năm 2 lần) đến vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, các xã biên giới, hải đảo, vùng có mức sinh cao, mức sinh chưa ổn định và những vùng còn nhiều hạn chế trong việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu dân số.

- Thường xuyên lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của nhân dân tại khu dân cư, điểm dân cư; đưa chính sách dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn bản/tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

- Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản khi đến thăm hộ gia đình.

- Định kỳ bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về dân số và phát triển cho đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn, bản trong các cuộc họp giao ban hàng tháng để tạo điều kiện thuận lợi cho họ thực hiện truyền thông, giáo dục và tư vấn có hiệu quả tại hộ gia đình.

- Tuyên truyền tạo phong trào cho mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp cán bộ, nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những đơn vị, cá nhân, gia đình điển hình.

- Tăng cường mạng lưới cán bộ phụ trách truyền thông dân số đến cấp quận/huyện, xã/phường; có chính sách ưu đãi đối với các cán bộ làm công tác này.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

6. Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục thân thiện với vị thành niên, thanh niên; đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc phổ biến kiến thức, kỹ năng về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính, bình đẳng giới, không kết hôn sớm, không kết hôn cận huyết thống cho vị thành niên, thanh niên.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Hỗ trợ và phối hợp với ngành giáo dục, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động, cộng đồng dân cư để xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục hiệu quả, truyền thông chuyên biệt cho vị thành niên/thanh niên như nhóm giáo dục đồng đẳng, câu lạc bộ, góc thân thiện tại các trường phổ thông, trường dạy nghề, các khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, các doanh nghiệp và tại cơ sở cung cấp dịch vụ dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

- Định kỳ hai năm một lần đào tạo lại, đào tạo nâng cao về kỹ năng làm việc với vị thành niên/thanh niên, kỹ năng tư vấn cho người cung cấp dịch vụ dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình để bảo đảm cung cấp các dịch vụ mang tính thân thiện, bình đẳng, riêng tư, bảo mật và phù hợp với tâm lý của vị thành niên/thanh niên.

- Sản xuất các sản phẩm truyền thông và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giải trí phù hợp với vị thành niên/thanh niên: Hàng năm biên soạn hoặc nhân bản các tài liệu truyền thông do Trung ương sản xuất như tờ rơi, sách mỏng…; tổ chức các chương trình truyền hình thực tế, các chương trình trò chơi, tọa đàm, giao lưu… trên sóng truyền hình hoặc trên mạng xã hội về các vấn đề liên quan đến dân số và phát triển dành cho vị thành niên/thanh niên.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông; huy động sự tham gia, đóng góp phương tiện, nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cho công tác truyền thông về dân số và phát triển.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tìm kiếm, lựa chọn và xây dựng nội dung hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, các ngành nghề có điều kiện và có thể bổ trợ cho ngành dân số để nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển ở các cấp, nhất là ở cơ sở.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, sản xuất các sản phẩm truyền thông như biên soạn tờ tin, tờ rơi, xây dựng thông điệp truyền hình, thông điệp phát thanh… nhằm vận động cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp ban hành các nghị quyết, chính sách, quy định ủng hộ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các hoạt động xã hội hóa công tác truyền thông về dân số và phát triển nhằm thu hút các nguồn lực hợp pháp từ mọi thành phần trong xã hội.

- Tổ chức các cuộc tập huấn, nói chuyện chuyên đề, truyền thông trực tiếp, gián tiếp... nhằm cung cấp, cập nhật kiến thức và huy động sự ủng hộ của cán bộ chính quyền, đoàn thể các cấp đối với các hoạt động xã hội hóa công tác truyền thông về dân số và phát triển.

- Tổ chức các chiến dịch, hoạt động, sự kiện truyền thông về dân số và phát triển nhân các ngày lễ, kỷ niệm của ngành có sự đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, tập thể, cá nhân quan tâm.

- Thường xuyên tuyên truyền trên các loại hình truyền thông về lợi ích của việc đầu tư cho công tác dân số và phát triển nhằm tạo sự đồng thuận, ủng

hộ của lãnh đạo chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp trong quá trình tổ chức thực hiện cũng như định hướng dư luận cho người dân địa phương.

- Tạo điều kiện thuận lợi để cho các tập thể, cá nhân, tổ chức tham gia các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển trên cơ sở công - tư đều bình đẳng và có lợi.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

8. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ truyền thông trong hệ thống dân số và cán bộ truyền thông, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên các ngành, các cấp.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Cung cấp thông tin cập nhật về dân số và phát triển, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung truyền thông ưu tiên; thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề dân số cho đội ngũ phóng viên báo chí của cơ quan truyền thông đại chúng, cán bộ truyền thông của các trung tâm, điểm tư vấn các cấp thông qua các hội thảo, các chuyến đi thực tế ở địa phương.

- Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức kỹ thuật, kỹ năng sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại trên trang tin điện tử, mạng xã hội, qua internet, điện thoại di động, thiết bị chuyển tải thông tin cho đội ngũ nhân viên thực hiện của cơ quan, tổ chức.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ truyền thông do Trung ương tổ chức.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ cấp huyện, cấp xã và ban, ngành, đoàn thể địa phương với đội ngũ giảng viên là các cán bộ đã tham gia tập huấn do Trung ương tổ chức.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

9. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, huy động sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm triển khai các chương trình truyền thông về dân số và phát triển của các tổ chức quốc tế và chính phủ các nước.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm với các nước có tình trạng tương đồng; những vấn đề dân số mà các quốc gia đó đã trải qua và đang xảy ra tại Việt Nam.

- Tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật của các chuyên gia quốc tế trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch Truyền thông.

- Huy động nguồn viện trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai Kế hoạch Truyền thông.

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật định kỳ và đột xuất; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời tuyên

dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch Truyền thông.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức định kỳ và đột xuất các chuyến đi kiểm tra, giám sát với sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể liên quan như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn lao động, Hội Kế hoạch hóa gia đình…

- Tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn về kiểm tra, giám sát hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ truyền thông ở cơ sở.

- Báo cáo bằng văn bản cho Trung ương (định kỳ và đột xuất nếu cần).

b) Phương thức thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch Truyền thông.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động tại địa phương thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 1 của Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030.

- Ngân sách Trung ương bảo đảm chi cho các hoạt động thực hiện tại Trung ương và có tác động đến nhiều địa phương như đào tạo, tập huấn, hội thảo, hội nghị, giao lưu, tọa đàm, tổ chức sự kiện truyền thông; xây dựng, thí điểm tài liệu, mô hình truyền thông mẫu; tổ chức các cuộc thi tuyên truyền về dân số và phát triển... Chi một phần cho các hoạt động tại địa phương theo nhu cầu cụ thể hàng năm của công tác truyền thông dân số và phát triển.

- Ngân sách địa phương chi cho các hoạt động truyền thông dân số và phát triển tùy theo nhu cầu, đặc điểm tình hình cụ thể tại địa phương.

- Nguồn vốn viện trợ và nguồn hợp pháp khác được sử dụng có hiệu quả theo đề xuất của nhà tài trợ và nhu cầu thực tế của công tác truyền thông dân số và phát triển.

2. Nội dung và mức chi các hoạt động, nhiệm vụ của Kế hoạch Truyền thông thực hiện theo các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế các tỉnh/thành phố

- Chỉ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Truyền thông.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch Truyền thông. Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố, Bộ Y tế, Tổng cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ).

- Tổ chức sơ kết giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch Truyền thông vào cuối năm 2025 và tổng kết vào cuối năm 2030.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan đưa các mục tiêu, chỉ tiêu dân số và phát triển vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hàng năm của tỉnh/thành phố.

- Cân đối ngân sách, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch Truyền thông theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo định hướng các cơ quan báo chí, phát thanh-truyền hình, xuất bản và hệ thông thông tin cơ sở tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các nội dung liên quan đến dân số và phát triển; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm có nội dung vi phạm chính sách dân số.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan tổ chức đào taọ cho giáo viên, giảng viên trong trường học về giới, giới tính, dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và tổ chức giảng dạy nội dung này cho học sinh, sinh viên.

5. Các sở, ngành liên quan

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Truyền thông trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ đã được giao.

6. Tổ chức chính trị, xã hội

Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Kế hoạch hóa gia đình tỉnh/thành phố và các thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch Truyền thông, đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về dân số và phát triển cho cán bộ hội, hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

Trên đây, là hướng dẫn của Bộ Y tế về việc xây dựng Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030. Đề nghị Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Y tế các tỉnh/thành phố và các cơ quan chức năng liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Tổng cục DS-KHHGĐ, Bộ Y tế để xem xét xét giải quyết.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Tổng cục DS-KHHGĐ, Bộ Y tế Ngõ số 8, Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Điện thoại: 024 38435297./.